TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LONG BIÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **151**/2021/HSST
Ngày: 18/6/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT N

TÒA ÁN NHÂN DÂNQUẬN LONG BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*:** Bà Đặng Mai Hoa
***Các Hội thẩm nhân dân*:** Ông Hoàng Văn Tiến
Ông Phạm Văn Minh

- Thư ký phiên tòa: Ông Lưu Tuấn Long – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Long Biên

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Hoàng Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý 140/2021/HSST ngày 25/05/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 139/2021/QĐXXST-HS ngày 27/5/2021 của Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội đối với bị cáo:

NGUYỄN MẬU N, sinh năm 1993; tại Hà Nội; HKTT và chỗ ở: Đông Anh, Hà Nội; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Mậu Q - SN: 1965; Con bà: Nguyễn Thị T - SN: 1962; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba. Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 317 ngày 11 / 5 /2021 do công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Bị cáo hiện áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. (Bị cáo có mặt)

Bị hại: Anh Nguyễn Văn T SN: 1977

HKTT: phường Sài Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Mậu Q, sinh năm 1965

HKTT: xã Kim Nỗ, Đông Anh, Hà Nội (có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16h10’ ngày 21/5/2020, Công an phường Sài Đồng nhận được đơn trình báo của anh Nguyễn Văn T (SN: 1977, HKTT: phường Sài Đồng, Long Biên, Hà Nội) về việc: Hồi 18h00’ ngày 20/5/2020, tại cửa hàng điện thoại, địa chỉ: Số 105 Sài Đồng, Long Biên, Hà Nội, anh T bị Nguyễn Mậu N trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động Redmi Note 8.

Nhận được tin báo, cơ quan điều tra đã xác minh làm rõ:

Khoảng 17h30’ ngày 20/5/2020, Nguyễn Mậu N đi xe máy Honda Wave màu xanh, BKS: 29S1 - xxxxx đến cửa hàng điện thoại di động của anh Nguyễn Văn T tại số 105 Sài Đồng để bán 01 chiếc điện thoại Redmi Note 8 màu xanh với giá 2.000.000 đồng. Sau khi kiểm tra, anh T đồng ý mua điện thoại với giá này, N đề nghị anh T thanh toán bằng hình thức chuyển khoản tiền vào tài khoản Ngân hàng VietinBank của N số tài khoản 106868761168, anh T đồng ý và sử dụng tài khoản số xxxxxxxxxxxx của Ngân hàng BIDV chuyển số tiền 2.000.000 đồng vào tài khoản trên của N với nội dung “Chuyen tien”. Sau khi nhận được tiền của anh T, N mượn lại chiếc điện thoại trên của anh T để xóa một số tin nhắn và ứng dụng, anh T đồng ý và đưa điện thoại cho N. Sau đó, N đã xóa một số tin nhắn trong điện thoại và sử dụng số tiền vừa nhận của anh T để nạp tiền chơi game. Sau đó, N để điện thoại trên quầy và đi ra khu vực để xe máy của mình, N quan sát thấy anh T đang làm việc trong quầy hàng, không chú ý nên N nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại trên của anh T. N quay đầu xe hướng ra ngoài và lùi số để chuẩn bị tẩu thoát sau đó. N quay lại bên trong cửa hàng điện thoại của anh T. Khi quan sát thấy anh T đang sử dụng điện thoại không để ý, N cầm chiếc điện thoại Redmi Note 8 vừa bán cho anh T chạy ra khu vực để xe máy và tăng ga bỏ chạy. Anh T đã đến cơ quan công an trình báo vụ việc.

Cơ quan điều tra tạm giữ của Nguyễn Mậu N:

- 01 xe máy Honda Wave màu xanh, BKS: 29S1 - xxxxx;
- 01 điện thoại di động Redmi Note 8 màu xanh;
- 01 mũ bảo hiểm màu đỏ (có chữ Now Food);
- 01 áo khoác màu đỏ (có chữ Now Food);
- 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Mậu N.

Anh Nguyễn Văn T giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 USB và 01 thẻ nhớ nhãn hiệu Micro chứa hình ảnh camera của cửa hàng điện thoại số 105 Sài Đồng thời lượng 57 phút 23 giây ghi nhận vụ việc trên. Tại Kết luận giám định số 5536 ngày 07/9/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận: Không phát hiện thấy dấu hiệu cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trên tệp video gửi giám định.

Tại Kết luận định giá tài sản số 82 ngày 22/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi

Note 8 màu xanh đã qua sử dụng trị giá 2.700.000 đồng (Hai triệu bảy trăm nghìn đồng).

Tại Bản cáo trạng số 142/CT-VKS-LB ngày 21 / 5 /2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố Nguyễn Mậu N về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Mậu N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo theo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố: Bị cáo khai sau khi mượn lại điện thoại của anh T để xóa tin nhắn, bị cáo có hỏi mua 01 chiếc điện thoại đen trắng khác của anh T để thay thế điện thoại đã bán. Khi anh T đưa điện thoại đen trắng đó cho bị cáo xem, bị cáo để ý anh T vẫn đang sử dụng điện thoại, không để ý đến bị cáo, bị cáo đã nảy sinh ra ý định trộm chiếc điện thoại. Bị cáo để lại 02 chiếc điện thoại trên mặt quầy hàng, đi ra ngoài quay xe máy hướng ra đường. Sau đó bị cáo quay lại vẫn thấy 02 chiếc điện thoại để ở đó, anh T đang nói chuyện điện thoại, lợi dụng lúc anh T không để ý bị cáo đã lấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 8 của mình vừa bán cho anh T rồi chạy ra xe và tẩu thoát.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa như sau:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Mậu N đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Trộm cắp tài sản". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo mức án từ 9 đến12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng;

Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 USB và 01 thẻ nhớ nhãn hiệu Micro do anh Nguyễn Văn T giao nộp cho Cơ quan điều tra có hình ảnh camera của cửa hàng điện thoại số 105 Sài Đồng thời lượng 57 phút 23 giây ghi nhận vụ việc trên và anh T không yêu cầu lấy lại nên lưu giữ kèm theo hồ sơ vụ án.

- Đối với 01 xe máy Honda Wave màu xanh, BKS: 29S1 - xxxxx; thu giữ của Nguyễn Mậu N, xe đăng ký tên Nguyễn Mậu Q (SN: 1965, HKTT: Xã Kim Mỗ, Đông Anh, Hà Nội). Tài liệu điều tra xác định ông Q mua mới xe máy trên tháng 9/2018, xe đăng ký chính chủ, sau đó ông Q cho con trai là Nguyễn Mậu N mượn sử dụng làm phương tiện đi lại, ông không biết ngày 20/5/2020 N sử dụng xe máy đi trộm cắp tài sản. Do đó cơ quan điều tra không xem xét xử lý

đối với ông Nguyễn Mậu Q. Ngày 28/9/2020, Cơ quan điều tra đã trao trả xe máy cho ông Q.

- Đối với 01 điện thoại di động Redmi Note 8 màu xanh; cơ quan điều tra đã trả lại anh Nguyễn Văn T

- Đề nghị cho tịch thu tiêu hủy lại 01 mũ bảo hiểm màu đỏ (có chữ Now Food) và 01 áo khoác màu đỏ (có chữ Now Food) do bị cáo từ chối nhận lại vì không còn giá trị sử dụng

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Văn T đã nhận lại tài sản chiếc điện thoại Redmi note 8 màu xanh bị mất. Anh T không yêu cầu gì thêm về dân sự nên không xem xét.

Về vấn đề khác: không

Nói lời sau cùng bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo là sai, vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử mở lượng khoan hồng cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; Kết luận định giá tài sản; lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 18h00’ ngày 20/5/2020, tại cửa hàng điện thoại số 105 Sài Đồng, phường Sài Đồng, Long Biên, Hà Nội, Nguyễn Mậu N có hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động Redmi Note 8 trị giá 2.700.000 đồng (Hai triệu bảy trăm nghìn đồng) của anh Nguyễn Văn T.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Mậu N đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo đã lợi dụng sơ hở của chủ tài sản để lén lút chiếm đoạt tài sản của họ, mục đích bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Về quyết định hình phạt: Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy lẽ ra cần phải áp dụng một hình phạt tù cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới thỏa đáng. Song khi lương hình Hội đồng xét xử cũng cân nhắc bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên xem xét mở lượng khoan hồng để bị cáo được cải tạo bên ngoài xã hội cũng có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Đại diện VKS đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của HĐXX.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Văn T đã nhận lại tài sản chiếc điện thoại Redmi note 8 màu xanh bị mất. Anh T không yêu cầu gì thêm về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đề nghị giải quyết về trách nhiệm dân sự của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 USB và 01 thẻ nhớ nhãn hiệu Micro do anh Nguyễn Văn T giao nộp cho Cơ quan điều tra có hình ảnh camera của cửa hàng điện thoại số 105 Sài Đồng thời lượng 57 phút 23 giây ghi nhận vụ việc trên và anh T không yêu cầu lấy lại nên lưu giữ kèm theo hồ sơ vụ án.

- Đối với 01 xe máy Honda Wave màu xanh, BKS: 29S1 - xxxxx; thu giữ của Nguyễn Mậu N, xe đăng ký tên Nguyễn Mậu Q (SN: 1965, HKTT: Xã Kim Mỗ, Đông Anh, Hà Nội). Tài liệu điều tra xác định ông Q mua mới xe máy trên tháng 9/2018, xe đăng ký chính chủ, sau đó ông Q cho con trai là Nguyễn Mậu N mượn sử dụng làm phương tiện đi lại, ông không biết ngày 20/5/2020 N sử dụng xe máy đi trộm cắp tài sản. Do đó cơ quan điều tra không xem xét xử lý

đối với ông Nguyễn Mậu Q. Ngày 28/9/2020, Cơ quan điều tra đã trao trả xe máy cho ông Q là có căn cứ.

- Đối với 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Mậu N quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội nên cơ quan điều tra đã trao trả cho Nguyễn Mậu N là có căn cứ.

-Cho tịch thu tiêu hủy 01 mũ bảo hiểm màu đỏ (có chữ Now Food) và 01 áo khoác màu đỏ (có chữ Now Food) do bị cáo từ chối nhận lại vì không còn giá trị sử dụng.

Đề nghị của Viện kiểm sát về phần xử lý vật chứng là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Bị cáo và người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 260 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Mậu N 08 (Tám)** tháng tù cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản" , thời gian thử thách là 16(Mười sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Mậu N cho Ủy ban nhân dân xã Kim Nỗ, Đông Anh, Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án Hình sự từ 2 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về hình phạt bổ sung: Miễn phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Mậu N.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015;

- Lưu giữ 01 USB và 01 thẻ nhớ nhãn hiệu Micro kèm theo hồ sơ vụ án.

- Tịch thu tiêu hủy 01 mũ bảo hiểm màu đỏ (có chữ Now Food) và 01 áo khoác màu đỏ (có chữ Now Food)

(Hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24/5/2021)

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2006 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hợp lệ hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật. /.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đặng Mai Hoa

Nơi nhận:
- TAND T.p Hà Nội;
- VKSND q.Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- Chi cục THADS q.Long Biên;
- Sở Tư pháp T.p Hà Nội;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, VP.